

Số: /KH-UBND

Hạ Lang, ngày tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Việc làm và xuất khẩu lao động năm 2020

Căn cứ Kế hoạch số 473/KH-UBND, ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc thực hiện Chương trình việc làm và xuất khẩu lao động năm 2020. Để thực hiện có hiệu quả Chương trình việc làm và xuất khẩu lao động trên địa bàn huyện Hạ Lang năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện chính sách hỗ trợ tạo việc làm cho mọi người lao động, bảo đảm cho mọi người có khả năng lao động, có nhu cầu làm việc đều có cơ hội tìm việc làm phù hợp với khả năng và nguyện vọng.

- Nâng cao chất lượng lao động và tăng số lượng lao động tham gia xuất khẩu lao động, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập và giảm nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh phát triển thị trường lao động, kết nối thông tin việc làm trong tỉnh và trong nước, nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Khuyến khích các hình thức phát triển sản xuất kinh doanh tạo ra nhiều nơi làm việc mới cho người lao động theo quy định.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tư vấn việc làm, học nghề và chính sách pháp luật lao động cho **760** lượt người.

b) Tạo việc làm mới cho 580 lao động, trong đó: *(có biểu chỉ tiêu kèm theo)*.

- Tạo việc làm tại chỗ thông qua dự án vay vốn từ quỹ quốc gia về việc làm: 20 lao động.

- Lao động đi làm việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp trong nước (trong và ngoài tỉnh): 250 lao động.

- Xuất khẩu lao động: 10 người.

- Tạo việc làm thông qua chương trình, dự án, chính sách việc làm công tại địa phương: 300 lao động.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tạo việc làm thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, trong đó phát huy chính sách việc làm công

1.1. Nhiệm vụ

Chú trọng tạo việc làm tại chỗ cho người lao động thông qua các hoạt động, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực để phát triển các ngành nông nghiệp, công nghiệp, thương mại và dịch vụ trên địa bàn toàn tỉnh, đặc biệt là du lịch và nông nghiệp thông minh.

Thực hiện có hiệu quả chương trình, đề án về tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; thực hiện đồng bộ các giải pháp khó khăn cho doanh nghiệp để ổn định sản xuất; khuyến khích phát triển các loại hình thương mại; phát triển kinh tế đối ngoại, khai thác tốt các lợi thế về phát triển kinh tế cửa khẩu, phát triển du lịch theo hướng bền vững.

Tiếp tục thực hiện chính sách việc làm công theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP, thông qua các dự án hoặc hoạt động sử dụng vốn nhà nước gắn với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn cấp xã.

Triển khai lồng ghép các chính sách hỗ trợ việc làm, thông tin thị trường lao động với chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ưu tiên triển khai tại các xã, thị trấn phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020, các xã biên giới.

1.2. Cơ qua chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân huyện.

1.3. Cơ quan, đơn vị phối hợp tham mưu: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng kinh tế - Hạ tầng, Phòng Văn hóa – Thể thao, Trung tâm Thông tin và Truyền thông, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân liên quan.

2. Hỗ trợ tạo việc làm thông qua Quỹ quốc gia về việc làm

2.1. Nhiệm vụ

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay hỗ trợ việc làm: Cho vay đúng đối tượng, đúng mục đích, có hiệu quả, thủ tục đơn giản, công khai, minh bạch, cho vay với lãi suất ưu đãi để hỗ trợ tạo việc làm cho các đối tượng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

Thực hiện kế hoạch cho vay và giải quyết việc làm, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Quỹ quốc gia về việc làm theo quy định.

Tập huấn, tuyên truyền phổ biến chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

2.2. Cơ quan chủ trì thực hiện: Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội huyện.

2.3. Cơ quan giám sát, phối hợp: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch, các tổ chức chính trị xã hội, UBND các xã, thị trấn.

3. Hỗ trợ lao động di cư, hỗ trợ việc làm cho thanh niên, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ nghèo nông thôn

3.1. Nhiệm vụ: Tư vấn cung cấp thông tin lao động, việc làm cho lao động di cư; tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh các trường Trung học phổ thông, thanh niên đang học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng làm việc, kỹ năng tìm việc cho thanh niên đã tốt nghiệp các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ nghèo nông thôn.

3.2. Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, huyện Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện.

3.3. Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các Phòng, Ban liên quan, các tổ chức chính trị xã hội, các doanh nghiệp.

4. Phát triển thị trường lao động, nâng cao hiệu quả kết nối Cung – Cầu lao động

4.1. Nhiệm vụ

Thu thập, lưu trữ thông tin tổng hợp thông tin thị trường lao động (Cung – Cầu lao động) và tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu tạo việc làm năm 2020, giai đoạn 2016 – 2020 làm cơ sở xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và giải pháp tạo việc làm giai đoạn 2021- 2025.

Khảo sát, kết nối thông tin thị trường lao động với các xã, thị trấn trong huyện và các huyện trong tỉnh; khảo sát, dự báo nhu cầu sử dụng lao động của các hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức có nhu cầu sử dụng lao động trên địa bàn xã, thị trấn.

Tổ chức các hoạt động giao dịch việc làm phù hợp với từng địa bàn, trên cơ sở đề xuất của các xã, thị trấn để tạo điều kiện cho người lao động được tiếp cận, nắm bắt thông tin về học nghề, việc làm và lựa chọn ngành nghề phù hợp với khả năng và nguyện vọng.

Thường xuyên gián thông tin nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh trên bảng tin của các xã, thị trấn; trên facebook của cán bộ phụ trách hàng tuần, hàng tháng, hàng quý để thông báo nhu cầu tuyển dụng đến người dân, người lao động có nhu cầu biết.

4.2 Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

4.3 Cơ quan phối hợp: Phòng Tài chính – Kế hoạch, các cơ quan liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp.

5. Hỗ trợ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

5.1. Nhiệm vụ

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm (theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ) để người lao động có nhu cầu tham gia xuất khẩu lao động được thụ hưởng chính sách đầy đủ, kịp thời.

Phối hợp với các doanh nghiệp tư vấn, tuyên truyền người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, khảo sát nhu cầu xuất khẩu lao động, nhu cầu làm việc của người lao động đi làm việc ở nước ngoài, rà soát lại số lao động đang thực hiện hợp đồng làm việc ở nước ngoài.

Tăng cường tuyên truyền, vận động người lao động làm việc ở nước ngoài hoàn thành hợp đồng về nước đúng hạn; giảm tỷ lệ lao động cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc và các nước khác.

Hướng dẫn cho vay ưu đãi đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đảm bảo đúng đối tượng, thủ tục nhanh gọn đúng quy định.

5.2 Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Chi nhánh Ngân hàng chính sách Xã hội huyện, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh.

5.3. Cơ quan phối hợp: Công an huyện, Trung tâm Y tế huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch, huyện Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ huyện, Hội Nông dân, Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

6. Thực hiện hợp tác quản lý lao động qua biên giới

6.1. Nhiệm vụ

Tiếp tục thực hiện Thỏa thuận hợp tác quản lý lao động qua biên giới giữa tỉnh Cao Bằng với Thành phố Sùng Tả và Thành phố Bách Sắc, Quảng Tây, Trung Quốc; thông tin nhu cầu tuyển lao động và tuyên truyền vận động người lao động đăng ký đi làm việc hợp pháp theo thỏa thuận đã ký.

Thường xuyên quán triệt Chỉ thị số 15/2011/CT-UBND, ngày 28/9/2011 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc tăng cường, ngăn chặn tình trạng công dân Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê đến các hộ dân trên địa bàn; giáo dục răn đe, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi liên quan đến vượt biên, cư trú trái phép để làm việc tại Trung Quốc.

Tuyên truyền, vận động người lao động nâng cao ý thức chấp hành quy định của pháp luật, thực hiện đúng quy định về xuất cảnh, nhập cảnh; hỗ trợ chính

sách đào tạo nghề, giải quyết việc làm phù hợp với nhu cầu việc làm của người lao động.

6.2. Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an huyện, Ban quản lý cửa khẩu Lý Vạn; Đồn biên phòng Quang Long; Đồn biên phòng Thị Hoa, Đồn biên phòng cửa khẩu Lý Vạn.

6.3. Các đơn vị phối hợp: Các tổ chức chính trị xã hội, UBND các xã, thị trấn.

7. Hỗ trợ tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù

7.1. Nhiệm vụ

Tiếp tục tuyên truyền phổ biến chính sách đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù đến người dân trên địa bàn; thực hiện đào tạo nghề, tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù theo hướng dẫn tại Thông tư số 44/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Nắm nhu cầu học nghề, việc làm của người chấp hành xong án phạt tù để tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí theo các hình thức: Tư vấn trực tiếp, tư vấn tập trung, mời tham gia phiên giao dịch việc làm, tư vấn qua điện thoại, trang thông tin điện tử.

Hướng dẫn người chấp hành xong án phạt tù có nhu cầu vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm trình tự thủ tục hồ sơ vay vốn theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và các văn bản hướng dẫn.

7.2. Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện.

7.3. Đơn vị tham mưu: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an huyện, Ngân hàng chính sách xã hội huyện

7.4 Đơn vị phối hợp: Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh.

8. Hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động bị thu hồi đất

8.1. Nhiệm vụ: Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ tạo việc làm cho người bị thu hồi đất theo quy định tại Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chính sách đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất và Kế hoạch số 1186/KH-UBND ngày 20/5/2016 của UBND tỉnh Cao Bằng.

8.2. Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện.

8.3. Đơn vị tham mưu: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Tài nguyên – Môi trường, Chí nhánh Ngân hàng Chính sách – Xã hội huyện.

8.4 Đơn vị phối hợp: Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác giải quyết việc làm, xác định giải quyết việc làm cho người lao động là trách nhiệm chung của các cấp, các ngành và bản thân người lao động.

2. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tạo việc làm, thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội; thực hiện đào tạo nghề theo hướng chuyên sâu, hiện đại gắn với nhu cầu của doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Gắn công tác đào tạo với giải quyết việc làm và phù hợp với định hướng phát triển các lĩnh vực, ngành kinh tế của xã, huyện; các chương trình dự án đầu tư phát triển kinh tế xã hội của địa phương phải gắn với chỉ tiêu tạo việc làm; thực hiện tốt chính sách việc làm công theo quy định của Luật Việc làm, chính quyền cấp xã làm chủ đầu tư có trách nhiệm bố trí nguồn nhân lực trực tiếp triển khai thực hiện.

4. Thực hiện tốt việc cập nhật, phân tích dự báo thị trường lao động, khảo sát nhu cầu việc làm của người lao động để đảm bảo người lao động có nhu cầu việc làm đều được tư vấn, giới thiệu việc làm phù hợp; các chính sách hỗ trợ tạo việc làm được triển khai đến đúng đối tượng thụ hưởng nhằm nâng cao số lượng và chất lượng việc làm.

5. Đẩy mạnh các hoạt động xuất khẩu lao động và thực hiện Thỏa thuận hợp tác quản lý lao động qua biên giới đã ký giữa tỉnh Cao Bằng và thành phố Sùng Tả và Thành phố Bách Sắc nhằm thúc đẩy hoạt động đối ngoại của huyện.

6. Triển khai lồng ghép chương trình việc làm và xuất khẩu lao động và các chương trình hoạt động khác trên địa bàn; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung hoạt động của chương trình việc làm và xuất khẩu lao động từ huyện đến cơ sở.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao hàng năm; thực hiện lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp, việc làm an toàn lao động; huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội

- Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện Chương trình việc làm và xuất khẩu lao động.

- Chủ trì, phối hợp với ban ngành có liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Chương trình Việc làm và xuất khẩu lao động năm 2020; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện.

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước về việc làm, xuất khẩu lao động và thông tin thị trường lao động đến người dân.

- Phối hợp Ngân hàng chính sách xã hội kiểm tra, giám sát công tác cho vay vốn từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm tại các xã, thị trấn.

- Tổng hợp theo dõi, đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu tạo việc làm mới, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đề xuất kế hoạch bố trí nguồn vốn cho chương trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, nhất là các nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp cho công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, thu thập dữ liệu thông tin thị trường lao động (Cung – Cầu lao động).

- Hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện lồng ghép chương trình phát triển kinh tế - xã hội với các chương trình, dự án giải quyết việc làm, dự án về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở chỉ tiêu việc làm mới.

- Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với các nguồn vốn huy động cho các chương trình, dự án về việc làm, xuất khẩu lao động.

- Chủ trì thực hiện phối hợp các ngành, liên ngành kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình việc làm và xuất khẩu lao động, giám sát công tác cho vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm tại các xã, thị trấn.

- Cân đối nguồn kinh phí để bố trí thực hiện công tác cho vay giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động.

3. Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội huyện

- Quản lý các nguồn vốn và tổ chức giải ngân kịp thời các dự án cho vay vốn thuộc quyền quản lý, thực hiện tốt công tác cho vay vốn hỗ trợ việc làm, nguồn vốn vay xuất khẩu lao động, thu hồi vốn vay các dự án hết thời hạn để quay vòng cho các dự án mới.

- Tổ chức thực hiện dự án vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm có hiệu quả, sử dụng vốn vay có mục đích, thẩm định dự án chặt chẽ, đảm bảo chỉ tiêu tạo việc làm theo chỉ tiêu giao hàng năm.

- Thực hiện linh hoạt, nhanh chóng và đảm bảo các quy định về cho vay vốn đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đề xuất các giải pháp, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở sản xuất, người lao động vay vốn.

- Thực hiện vay vốn đối với các dự án chuyển đổi nghề, tạo việc làm cho người lao động vùng chuyển đổi mục đích sử dụng đất, phát triển làng nghề, kinh tế trang trại, kinh tế hộ gia đình (nếu có).

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất hàng hóa nông, lâm nghiệp phù hợp với từng địa phương, đẩy mạnh phát triển có hiệu quả kinh tế rừng nhằm tạo việc làm tại chỗ cho người lao động.

- Hướng dẫn các xã, thị trấn lồng ghép các hoạt động phát triển nông nghiệp nông thôn với các chương trình giải quyết việc làm tại địa phương.

5. Các phòng, ban ngành liên quan

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị có trách nhiệm thực hiện nội dung của kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan của huyện và các địa phương trong tổ chức thực hiện kế hoạch.

6. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị xã hội

Chủ động phối hợp với các ngành tham gia triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch, hướng dẫn các xã, thị trấn vận động nhân dân, hội viên tích cực tham gia thực hiện có hiệu quả tại địa phương.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình Việc làm và Xuất khẩu lao động của địa phương phù hợp với chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phối hợp với phòng Lao động – Thương binh và Xã hội và các phòng, ban ngành có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung để đảm bảo đạt chỉ tiêu giải quyết việc làm tại địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về việc làm, xuất khẩu lao động, thông tin thị trường lao động, để người lao động hiểu rõ và sẵn sàng tham gia, tạo điều kiện giải quyết các thủ tục hành chính kịp thời, nhanh chóng cho người lao động đăng ký đi làm việc ở nước ngoài, đồng thời phối hợp với các doanh nghiệp làm tốt công tác tuyển chọn lao động lao tại địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị thị công trên địa bàn (do xã là chủ đầu tư) ưu tiên người lao động tại chỗ tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương.

- Chỉ đạo thu thập cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin thị trường lao động (Cung – Cầu lao động), đánh giá thực trạng lao động, chất lượng lao động, xác định cụ thể nhu cầu giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động và nhu cầu tìm việc làm của người lao động sau khi từ nước ngoài trở về, tổ chức các hoạt động giao

dịch việc làm, tư vấn, giới thiệu việc làm phù hợp với khả năng, nguyện vọng của người lao động.

- Rà soát số lao động đang thực hiện hợp đồng làm việc ở nước ngoài, số lao động hết thời hạn hợp đồng làm việc và đang cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài. Vận động gia đình người lao động ký và thực hiện cam kết việc người thân làm việc ở nước ngoài về nước đúng hạn để tránh rủi ro cư trú bất hợp pháp.

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động đến người dân.

- Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình người lao động đi làm việc tại các tỉnh trong nước và người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

Căn cứ vào Kế hoạch này, thủ trưởng các cơ quan ban, ngành đoàn thể, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình Việc làm và xuất khẩu lao động năm 2020. Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện chương trình, (báo cáo 6 tháng trước ngày 15/6/2020 vào báo cáo năm trước ngày 15/12/2020) về Ủy ban nhân dân huyện (*Qua cơ quan thường trực Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện*) để tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- MTTQ huyện và các đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Nhất